

## Kỳ họp thứ 54 của Hội đồng Nhân quyền và đóng góp của Việt Nam sau 46 năm gia nhập Liên hợp quốc (20/9/1977-20/9/2023)

Đ/c Nguyễn Vũ Minh, Phó Vụ trưởng,  
Vụ Các Tổ chức quốc tế, Bộ Ngoại giao

### LỊCH SỬ QUAN HỆ VIỆT NAM – LIÊN HỢP QUỐC

#### 1. Giai đoạn 1977-1986

Ngày 20/9/1977, Việt Nam chính thức gia nhập LHQ. Quan hệ hợp tác Việt Nam - LHQ trong hơn 40 năm qua đã góp phần bảo vệ và thúc đẩy lợi ích quốc gia-dân tộc của ta, nhất là duy trì, củng cố môi trường hòa bình, an ninh và thuận lợi cho phát triển đất nước; thúc đẩy hội nhập quốc tế sâu rộng hơn và góp phần nâng cao vị thế, hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế; làm sâu sắc hơn quan hệ của ta với các nước, các đối tác chủ chốt và bạn bè và tranh thủ một nguồn lực quan trọng phục vụ công cuộc phát triển đất nước.

Ngay sau khi tham gia LHQ, Việt Nam đã tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của các nước thành viên để Đại hội đồng LHQ khóa 32 (1977) thông qua Nghị quyết 32/2 kêu gọi các nước, các tổ chức quốc tế viện trợ, giúp đỡ Việt Nam tái thiết sau chiến tranh. Mặt khác, chúng ta cũng tranh thủ được sự giúp đỡ về nguồn vốn, chất xám, kỹ thuật của LHQ phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Trong giai đoạn này, Việt Nam vừa phải giải quyết những hậu quả nặng nề của chiến tranh, vừa phải tổ chức lại nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu và từng bước khôi phục sản xuất. LHQ đã tích cực giúp Việt Nam giải quyết những khó khăn nhiều mặt với tổng viện trợ đạt hơn 500 triệu USD, hỗ trợ đáng kể cho đầu tư của Chính phủ Việt Nam về các hạng mục phát triển xã hội, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho nâng cao trình độ công nghệ và thúc đẩy tiến bộ về khoa học-kỹ thuật ở Việt Nam, phục hồi và xây dựng mới một số cơ sở sản xuất, tăng cường năng lực phát triển. Đồng thời trong bối cảnh bao vây cấm vận, hợp tác với LHQ tạo điều kiện để ta tiếp cận được nguồn viện trợ của nhiều nước phương Tây.

#### 2. Giai đoạn 1986-2011

Đây là giai đoạn Việt Nam thực hiện đường lối Đổi mới. Trong giai đoạn này, viện trợ không hoàn lại của LHQ cho Việt Nam đạt trên 630 triệu USD. Từ đầu những năm 1990, nhiều nước trong Tổ chức Hợp tác và Phát triển (OECD), các tổ chức tài chính quốc tế và khu vực nối lại viện trợ cho Việt Nam nhưng LHQ vẫn chiếm 30% viện trợ kỹ thuật từ bên ngoài<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Trong giai đoạn này, một số tổ chức đã nâng mức hỗ trợ như Quỹ Phát triển nông nghiệp (IFAD), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa LHQ (UNESCO), Tổ chức Phát triển Công nghiệp LHQ (UNIDO). Một số tổ chức khác cũng bắt đầu có hoạt động viện trợ trực tiếp như Chương trình kiểm soát Ma túy LHQ (UNDCP),



Các dự án hợp tác là nguồn hỗ trợ đáng kể cho Chính phủ Việt Nam trong việc xây dựng chính sách phát triển, nâng cao năng lực quản lý của các cơ quan và trình độ cán bộ trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới; đồng thời LHQ tiếp tục có những đóng góp có giá trị đối với việc nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất, phát triển nguồn nhân lực khoa học-kỹ thuật, và giải quyết các vấn đề xã hội khác của Việt Nam.

Trong giai đoạn hợp tác 2001-2005, theo đề nghị của Chính phủ Việt Nam, LHQ chuyển mạnh hướng hỗ trợ kỹ thuật sang hỗ trợ các biện pháp cải cách về chính sách và thể chế kinh tế, doanh nghiệp nhà nước, hành chính công, luật pháp, lập kế hoạch đầu tư công, phát triển hệ thống ngân hàng, đồng thời mở rộng sang các lĩnh vực khác phòng chống HIV/AIDS và các bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện quyền bình đẳng nam nữ, tổ chức hàng năm Hội nghị Nhóm tư vấn các nhà tài trợ... Những ưu tiên chính trong giai đoạn này là thúc đẩy cải cách, tư vấn trong việc xây dựng mới hoặc sửa đổi nhiều bộ luật quan trọng, xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ thực hiện Chương trình 135, lồng ghép với việc thực hiện Các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs), hỗ trợ trong các nỗ lực bảo vệ thiên nhiên, nâng cao nhận thức của người dân về môi trường, xây dựng chiến lược và chính sách, nâng cao năng lực quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý môi trường và đa dạng sinh học. Trong giai đoạn 2006-2011, viện trợ của LHQ cho Việt Nam đạt trên 400 triệu USD.

Trong giai đoạn 2007-2011, thực hiện chính sách đối ngoại đa phương hoá, đa dạng hoá, Việt Nam đã tăng cường mạnh mẽ quan hệ với các tổ chức LHQ và các tổ chức quốc tế. Hoạt động nổi bật nhất trong giai đoạn này là Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ làm *Uỷ viên không thường trực HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2008-2009* (đây là lần đầu tiên Việt Nam tham gia vào cơ quan quan trọng nhất của LHQ này), ngoài ra tham gia vào các cơ chế hoạch định chính sách của LHQ như: Phó Chủ tịch ĐHĐ LHQ năm 1997, thành viên Hội đồng chấp hành UNDP/UNFPA (nhiệm kỳ 2000 - 2002), thành viên Hội đồng Kinh tế Xã hội (ECOSOC) (1998-2000). Việt Nam tích cực thương lượng và trở thành thành viên chính thức của Công ước Cấm Vũ khí Hoá học (CWC) năm 1998, tham gia đàm phán và là một trong những nước đầu tiên ký Hiệp ước Cấm Thử Hạt nhân Toàn diện (CTBT) năm 1996, tham gia và trở thành thành viên của Hội nghị Giải trừ Quân bị (CD) năm 1996. Ngoài ra, ta sớm tham gia vào quá trình chuẩn bị cho các Hội nghị lớn như Hội nghị Kiểm điểm NPT 2000, 2005, 2010; Hội nghị về chống buôn bán bất hợp pháp vũ khí nhỏ năm 2001, 2003... Trong giai đoạn này, Việt Nam đã tích cực phối hợp với các tổ chức phát triển LHQ thực hiện thí điểm sáng kiến “Một LHQ”, được cộng đồng các nhà tài trợ đánh giá cao.

---

Chương trình Môi trường LHQ (UNEP), Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) và thêm nhiều nước song phương cũng như các tổ chức tài chính tiền tệ như Ngân hàng thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tham gia trong các loại hình dự án hỗn hợp đa-song phương.

buôn bán bất hợp pháp vũ khí nhỏ năm 2001, 2003... Trong giai đoạn này, Việt Nam đã tích cực phối hợp với các tổ chức phát triển LHQ thực hiện thí điểm sáng kiến “Một LHQ”, được cộng đồng các nhà tài trợ đánh giá cao.

### 3. Giai đoạn 2012-2016

Trong khuôn khổ Sáng kiến Thống nhất Hành động – Một LHQ (DaO), Chính phủ Việt Nam và LHQ tích cực phối hợp triển khai Kế hoạch chung tiếp theo của LHQ giai đoạn 2012-2016, phù hợp với dự thảo Kế hoạch Phát triển kinh tế xã hội (SEDP) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (SEDS) của Việt Nam. Kế hoạch chung này ưu tiên 3 lĩnh vực trọng tâm chính là: chất lượng tăng trưởng, bảo trợ xã hội và tiếp cận các dịch vụ xã hội; tăng cường tiếng nói và nâng cao quản trị công. Một cấu phần quan trọng của Sáng kiến Thống nhất Hành động – Một LHQ là Một Ngôi nhà chung, được cụ thể hóa bằng việc xây dựng Ngôi nhà Xanh chung LHQ tại Hà Nội. Đây là Ngôi nhà chung LHQ đầu tiên thân thiện với môi trường, được khánh thành nhân dịp Tổng Thư ký LHQ Ban Ki-Moon vào thăm Việt Nam tháng 5/2015. Là một trong tám nước thí điểm triển khai Sáng kiến Thống nhất hành động trên thế giới, nhìn chung, sáng kiến này đã đóng góp vào việc nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường gắn kết hệ thống của các tổ chức LHQ tại Việt Nam. Việt Nam đã hoàn thành tốt vai trò thành viên Hội đồng Nhân quyền (nhiệm kỳ 2014-2016) và thành viên của ECOSOC (nhiệm kỳ 2016-2018). Từ năm 2014, Việt Nam bắt đầu cử lực lượng tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của LHQ.

### 4. Giai đoạn 2017-2021 đến nay

Hai bên đã hoàn thành Kế hoạch Chiến lược chung giai đoạn 2017-2021 giữa Việt Nam và LHQ trong khuôn khổ Sáng kiến Một LHQ đã được ký tháng 7/2017 nhằm hỗ trợ Chính phủ Việt Nam thực hiện Kế hoạch Phát triển Kinh tế-Xã hội giai đoạn 2016-2020 và các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs). Hiện nay, Việt Nam đã thông qua các Chương trình quốc gia hợp tác giữa Việt Nam và Chương trình Phát triển LHQ (UNDP), Quỹ Dân số LHQ (UNFPA) và Quỹ Nhi đồng LHQ (UNICEF) giai đoạn 2022-2026 và Khung hợp tác phát triển bền vững Việt Nam – LHQ giai đoạn 2022-2026<sup>2</sup>.

Tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của LHQ về BĐKH (COP26), ta đã tham gia, thúc đẩy các sáng kiến đa phương quan trọng, nổi bật là việc Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đưa ra cam kết tại Hội nghị COP 26 về việc đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, tham gia Cam kết toàn cầu giảm

<sup>2</sup> Khung hợp tác tập trung vào mục tiêu hỗ trợ Chính phủ Việt Nam thực hiện Kế hoạch Phát triển Kinh tế-Xã hội giai đoạn 2021-2025 và các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs). Chương trình bao gồm bốn lĩnh vực ưu tiên: (i) Phát triển xã hội bao trùm; (ii) Chống chịu với biến đổi khí hậu, thiên tai và bền vững môi trường; (iii) Chia sẻ thịnh vượng thông qua chuyển đổi nền kinh tế; (iv) Quản trị và tiếp cận công lý. Tổng ngân sách của Chương trình này là hơn 542 triệu USD, trong đó có hơn 293 triệu USD có sẵn và hơn 248 triệu USD cần huy động thêm.

phát thải mê-tan, Tuyên bố Glasgow các nhà Lãnh đạo về Rừng và Sử dụng đất, Tuyên bố chuyển đổi từ điện than sang điện sạch và Liên minh Hành động Thích ứng toàn cầu.

Ta cũng phối hợp tốt với LHQ trong công cuộc chống đại dịch Covid-19. Việt Nam đã đề xuất Nghị quyết được Đại hội đồng LHQ thông qua về việc lấy ngày 27/12 hàng năm là ngày Quốc tế phòng chống dịch bệnh. Trong đại dịch Covid-19, Việt Nam đã tiếp nhận viện trợ hơn 61,7 triệu liều vắc-xin thông qua Chương trình COVAX và vật tư y tế trị giá 45 triệu USD từ các tổ chức LHQ. Việt Nam đã đóng góp 50.000 USD cho Quỹ ứng phó COVID-19 của LHQ và 1 triệu USD cho COVAX và đang chuẩn bị đóng góp tự nguyện thêm 500.000 USD cho COVAX, trở thành điểm tiếp nhận và điều trị bệnh nhân theo cơ chế MEDEVAC<sup>3</sup> của LHQ. Trong bối cảnh xung đột Nga-Ukraine, Việt Nam cũng đã đóng góp 500.000 USD cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo để hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi chiến sự tại Ukraine.

### **5. Những đóng góp của Việt Nam cho Liên hợp quốc**

Việt Nam tiếp tục tích cực tham gia vào nỗ lực chung của LHQ trong việc giải quyết các vấn đề hòa bình, an ninh khu vực và quốc tế, thúc đẩy quyền con người: Việt Nam đã tích cực tham gia thương lượng và ký Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân 2018 và là nước thứ 10 phê chuẩn Hiệp ước. Trong lĩnh vực gìn giữ hòa bình LHQ, Việt Nam đã cử 493 lượt sĩ quan quân đội làm nhiệm vụ tại các Phái bộ gìn giữ hòa bình LHQ ở Nam Xu-đăng, Cộng hòa Trung Phi và Cục gìn giữ hòa bình tại Trụ sở LHQ; triển khai 4 lượt bệnh viện dã chiến số 2 tại Phái bộ ở Nam Xu-đăng và 01 đội công binh tại Phái bộ ở Abyei (khu vực tranh chấp giữa Nam Xu-đăng và Xu-đăng); là một trong những nước có tỷ lệ nữ tham gia cao nhất trong các nước cử quân<sup>4</sup>.

Mặt khác, Việt Nam đã chủ động đóng góp tích cực và ngày càng thực chất đối với hoạt động của LHQ, trong đó có đề cao vai trò của LHQ và chủ nghĩa đa phương, thúc đẩy tôn trọng Hiến chương LHQ, luật pháp quốc tế, quan hệ bình đẳng, hợp tác phát triển giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc, phản đối hành động áp bức, xâm lược, cấm vận đơn phương trong quan hệ quốc tế; tham gia đóng góp vào quá trình thảo luận, thông qua nhiều nghị quyết, tuyên bố quan

<sup>3</sup> Nhóm công tác sơ tán y tế trên toàn hệ thống LHQ (MEDEVAC) được thành lập năm 2020 nhằm chuyển bệnh nhân là nhân viên/người thân nhân viên của LHQ mắc COVID-19 hoặc bệnh nặng khác sang một quốc gia khác có các cơ sở chữa trị chất lượng cao hơn do năng lực y tế tại địa bàn công tác không đáp ứng yêu cầu chữa trị

<sup>4</sup> Tỷ lệ nữ bình quân tại các Phái bộ LHQ là 6,4%. Tỷ lệ nữ quân nhân của ta tham gia trên khai Bệnh viện dã chiến tại Nam Sudan các năm 2018, 2019 và 2021 lần lượt là 16% (10/63), 16% (10/63) và 21% (13/63). Dự kiến sẽ tăng tỷ lệ lên 25% các lần thay quân tiếp theo.

trọng của LHQ về hợp tác phát triển, giải trừ quân bị, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, chống khủng bố, bảo đảm quyền con người.

Việt Nam được LHQ và cộng đồng quốc tế đánh giá là một điển hình thành công trong việc thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ và là một quốc gia quyết tâm và nghiêm túc thực hiện Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Việt Nam cũng tích cực thúc đẩy các sáng kiến cải tổ LHQ, đặc biệt được đánh giá là một trong những quốc gia đi đầu triển khai sáng kiến “Thống nhất hành động” của LHQ nhằm tăng hiệu quả hoạt động của LHQ ở cấp độ quốc gia. Với những đóng góp của mình, Việt Nam đã được tín nhiệm bầu vào nhiều vị trí, cơ quan quan trọng của LHQ và ghi được nhiều “dấu ấn” Việt Nam tại các cơ quan như: Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ (nhiệm kỳ 2020 – 2021), thành viên Hội đồng Thống đốc cơ quan Năng lượng Nguyên tử quốc tế (IAEA) 2021-2023, Hội đồng khai thác Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU) nhiệm kỳ 2022-2025, Phó Chủ tịch Đại hội đồng LHQ Khóa 77 (9/2022-9/2023); các cơ quan điều hành và chuyên môn của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa (UNESCO) (Hội đồng Chấp hành UNESCO 2021-2025, Ủy ban liên chính phủ về bảo vệ và phát huy sự đa dạng của biểu đạt văn hóa 2021-2025, Ủy ban liên chính phủ về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể 2022-2026); Ủy ban Luật pháp quốc tế (ILC) 2023-2027; Hội đồng Nhân quyền LHQ nhiệm kỳ 2023-2025; Ủy ban pháp lý và kỹ thuật của Cơ quan quyền lực đầy đại dương (LTC) nhiệm kỳ 2023-2027.

Trong 45 năm qua, từ giai đoạn tái thiết đất nước sau chiến tranh đến thời kỳ phá thế bao vây cấm vận và từng bước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hợp tác giữa Việt Nam và LHQ ý nghĩa to lớn và có tác dụng tích cực, đáp ứng được yêu cầu, lợi ích của Việt Nam trong từng giai đoạn, vừa góp phần tăng cường vai trò, tiếng nói và “dấu ấn” đóng góp của Việt Nam tại LHQ. Những kết quả này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho những nỗ lực chung của Việt Nam và LHQ trong việc khắc phục những mặt còn tồn tại, mở rộng và nâng cao hơn nữa hiệu quả hợp tác hai bên, hỗ trợ tích cực cho công cuộc phát triển đất nước, hội nhập quốc tế của Việt Nam và góp phần nâng cao vai trò của LHQ trong thời kỳ mới./.

# BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG

*Cục Trẻ em*

*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

## **1. Luật pháp, chính sách**

Trong thời gian qua, hệ thống pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng đã được xây dựng, bổ sung quy định trong một số văn bản, luật pháp, chính sách như:

### **1.1. Luật, nghị quyết**

- Luật trẻ em, Luật An ninh mạng, Luật an toàn thông tin mạng, Luật tiếp cận thông tin; Luật Giao dịch điện tử, Luật Báo chí, Luật Viễn thông, Luật Quảng cáo, Luật công nghệ thông tin,

- Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự, hướng dẫn giải quyết các vướng mắc trong thực tiễn xét xử và việc tổ chức xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi.

### **1.2. Nghị định, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ**

- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em;

- Nghị định số 27/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Nghị định 15/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử;

- Nghị định số 119/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

- Nghị định số 130/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em;

- Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng;

- Nghị định số 14/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

- Quyết định của Thủ tướng:

Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030;

Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Chỉ thị: Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/5/2020 về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em;

**1.3. Thông tư:** Thông tư số 09/2017/TT-BTTTT quy định về tỷ lệ nội dung, thời điểm, thời lượng dành cho trẻ em và cảnh báo nội dung không phù hợp với trẻ em trên báo nói, báo hình, báo in, báo điện tử và xuất bản phẩm.

**1.4. Quy chế phối hợp liên ngành:** Quy chế số 05/QC-BCA-BLĐT BXH-BTTTT ngày 15/8/2022 giữa Bộ Công an, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và truyền thông.

## **2. Một số hoạt động, nỗ lực của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng**

Việt Nam đã cùng các nước ASEAN đã thống nhất thông qua Tuyên bố về Bảo vệ trẻ em khỏi tất cả các hình thức bóc lột và lạm dụng trực tuyến trong ASEAN năm 2019, tiếp đó năm 2021 đã thông qua Tuyên bố về xóa bỏ bắt nạt trẻ em trong ASEAN trong đó có bắt nạt trẻ em trên môi trường trực tuyến.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Trẻ em) đã phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức chiến dịch, hoạt động truyền thông về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; xây dựng tờ rơi, tài liệu, clip hướng dẫn kỹ năng an toàn trên mạng cho trẻ em trên môi trường mạng. Những tài liệu này đã được gửi đến các tỉnh, thành phố và đăng tải trên website của Cục Trẻ em, Tổng đài 111<sup>1</sup>.

Từ năm 2020 đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an đã phối hợp chặt chẽ với nhau, cùng đồng hành xử lý các vấn đề trẻ em trên môi trường mạng, có văn bản xử lý kịp thời, kiên quyết đối với các hành vi vi phạm, đặc biệt, đối với các thông tin xấu, độc trên mạng xã hội như Facebook, Youtube, kiên quyết yêu cầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nước ngoài gỡ bỏ thông tin vi phạm. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Trẻ em) đã chủ động thông tin, có công văn đề nghị kiểm tra, xử lý các nội dung đăng tải trên các báo điện tử, mạng xã hội có nội dung xấu, độc, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em ngay khi phát hiện các thông tin trên báo điện tử, mạng xã hội và từ phản ánh của người dân qua tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

<sup>1</sup> <http://tongdail11.vn/tin-tuc/bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang>



phối hợp giữa Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin, Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử), Bộ Công an (Cục An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) đề nghị các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số, nội dung trên môi trường mạng thực thi quy định pháp luật về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ thông tin cá nhân, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; đồng thời tăng cường triển khai các biện pháp kỹ thuật, chặn lọc, gỡ bỏ nội dung không phù hợp với trẻ em trên nền tảng.

Tham gia mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng: Năm 2021, Mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng được thành lập với sự tham gia của 24 đơn vị bao gồm các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp,... nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và kết quả thực thi các nhiệm vụ phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng góp phần nâng cao nhận thức xã hội và tạo lập một môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho trẻ em.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Trẻ em) đã và đang thực hiện các nhiệm vụ được giao trong quyết định số 830/QĐ-TTg:

(i) Xây dựng, tích hợp các kênh thông báo trực tuyến về các vấn đề liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em số 111. Tổng đài 111 hiện tiếp nhận thông tin qua: điện thoại, website, zalo, fanpage, email; Sử dụng chính môi trường mạng để tăng cường sáng tạo tương tác trên môi trường mạng, nâng cao nhận thức của cha mẹ và trẻ em: đã tổ chức các hội thảo, tọa đàm về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; tổ chức cuộc thi sáng tạo ý tưởng trò chơi về bảo vệ trẻ em; xây dựng các sản phẩm: tờ rơi, tài liệu, clip hướng dẫn kỹ năng an toàn trên mạng cho trẻ em, cha mẹ, đăng tải trên website của Bộ, Cục Trẻ em, Tổng đài 111.

(ii) Tập huấn cho trẻ em nòng cốt một số tỉnh, thành phố về kỹ năng tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng và kỹ năng tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng: Năm 2022, tập huấn cho 40 phóng viên báo chí về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; tập huấn cho 128 trẻ em nòng cốt tại 12 tỉnh, thành phố về kỹ năng tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng và kỹ năng tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

(iii) Tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng qua tổng đài 111; Phát hiện, kết nối tới mạng lưới ứng cứu và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và có văn bản đề nghị xác minh, xử lý hoặc xử lý các trường hợp xâm hại hoặc nghi ngờ xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Đặc biệt, các vấn đề về trẻ em trên môi trường mạng đã được tiếp nhận, xử lý, phân tích qua Tổng đài 111.

BẢNG THỐNG KÊ CỦA TỔNG ĐÀI 111 TỪ NĂM 2020-2023

STT	Nội dung	2020	2021	2022	8 tháng 2023
	<b>Tổng cuộc gọi đến</b>	687.750	507.861	368.346	219.095
<b>1</b>	<b>Tổng cuộc gọi được lập hồ sơ</b>	29.507	35.385	27.773	13.695
<b>2</b>	<b>Cuộc gọi tư vấn chuyên sâu</b>	8.551	11.447	10.420	5.741
<b>3</b>	<b>Ca can thiệp hỗ trợ</b>	1.295	1.257	1.561	742
<b>4</b>	<b>Xâm hại trẻ em trên môi trường mạng</b>	<b>229</b>	<b>458</b>	<b>419</b>	<b>251</b>
<b>4.1</b>	<b>Cuộc gọi tư vấn</b>	<b>186</b>	<b>422</b>	<b>398</b>	<b>240</b>
	Xâm hại tình dục trẻ em trên MTM	49	144	130	67
	Trẻ em bị bạo lực, bắt nạt trên MTM	33	58	39	20
	Trẻ em bị dụ dỗ/gạ gẫm trên MTM	4	58	51	22
	Trẻ em bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm trên MTM	6	6	21	30
	Trẻ em bị đưa thông tin cá nhân lên mạng	8	1	7	3
	Trẻ em bị lừa tiền trên MTM	4	1	2	0
	Cách sử dụng internet an toàn cho trẻ em	82	154	148	98
<b>4.2</b>	<b>Ca can thiệp</b>	<b>43</b>	<b>36</b>	<b>21</b>	<b>11</b>
	Xâm hại tình dục trẻ em trên MTM	26	23	8	4
	Trẻ em bị dụ dỗ và lừa bán trên MTM	0	0	6	0
	Trẻ em bị bạo lực trên MTM	15	12	2	1
	Đưa hình ảnh trẻ em lên mạng và xúc phạm nhân phẩm trẻ em	2	1	5	6
<b>4.3</b>	<b>Lượt thông báo về kênh/clip có nội dung liên quan</b>	<b>25</b>	<b>132</b>	<b>18</b>	<b>20</b>

(iv) Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, cuộc thi  
 Phối hợp với Tổ chức UNICEF và Báo đại biểu nhân dân tổ chức Tọa đàm

Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng vào ngày 28/4/2023 tại trụ sở của Báo Đại biểu nhân dân. Các đại biểu đã cùng nhau trao đổi những vấn đề cấp thiết liên quan đến thực trạng tồn tại trong hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến công tác trẻ em trên môi trường mạng hiện nay với sự tham gia của đại diện Quốc hội, Bộ Thông tin và Truyền Thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Đại biểu nhân dân cùng nhiều bộ, ngành, đơn vị liên quan và các phóng viên báo chí.

Phối hợp với Tổ chức UNICEF tổ chức hội thảo “Trẻ em trong thế giới số - Giải quyết rủi ro và thúc đẩy cơ hội” vào ngày 24/5/2023. Hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao nhận thức, thúc đẩy các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chung tay, chung sức bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Phối hợp với Hiệp Hội An toàn thông tin tổ chức Cuộc thi “Học sinh với an toàn thông tin”: “Học sinh với an toàn thông tin 2023” dành cho học sinh Trung học Cơ sở trên toàn quốc. Cuộc thi đã thu hút 740.250 thí sinh của 5.417 trường thuộc 63 tỉnh, thành phố tham dự. Đây là lần thứ hai cuộc thi được Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức nhằm tuyên truyền, cung cấp cho các em học sinh kiến thức, kỹ năng sử dụng internet an toàn, tạo ra một sân chơi lành mạnh, bổ ích, phát huy khả năng tư duy của học sinh, giúp các em nhận diện và phòng, tránh các nguy cơ mất an toàn trên môi trường mạng.

Phối hợp với Viện Nghiên cứu Quản lý Phát triển bền vững tổ chức tọa đàm trực tuyến "SNET 2023- Online chuẩn - mùa hè vui" vào ngày 10/6/2023 nhằm trao đổi và chia sẻ các thông tin cập nhật, các kiến thức và bí kíp mới giúp các phụ huynh đồng hành với con em sử dụng internet an toàn trong mùa hè. Đây là chương trình nằm trong khuôn khổ Tháng hành động vì trẻ em năm 2023 với chủ đề “Chung tay giảm thiểu tổn hại trẻ em”.

(v) Phối hợp với Tổ chức ChildFund tại Việt Nam xây dựng đề cương bộ thuật ngữ về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, trong giai đoạn tới sẽ xây dựng, hoàn thiện bộ thuật ngữ về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng để phù hợp với Luật pháp, tình hình thực tế tại Việt Nam và tiếp cận với các quy định quốc tế; đồng thời làm cơ sở, căn cứ để đưa vào các văn bản quản lý, văn bản luật pháp, chính sách.

### **3. Khó khăn, tồn tại**

Việc gỡ bỏ nội dung không lành mạnh còn gặp phải khó khăn vướng mắc do nguồn cung cấp thông tin từ một số nền tảng nước ngoài.

Việt Nam chưa thiết lập cơ sở dữ liệu CSAM ( Child Sexual Abuse Material) gồm thông tin, dữ liệu đặc tả về hình ảnh/video xâm hại trẻ em và có cơ chế để các cơ quan chức năng và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan tham gia cập nhật, phân tích thông tin nhằm ngăn ngừa việc đăng tải, chia sẻ các hình ảnh/video xâm hại trẻ em trên môi trường mạng dựa trên ứng dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo, học máy, phân tích dữ liệu lớn...; hướng tới kết nối với các cơ sở dữ liệu tương tự trong khu vực và của các cơ quan, tổ chức quốc tế về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Hiện tại các nguồn thu nhận thông tin chủ yếu qua Tổng đài 111, website vn-cop.vn và thường xuyên bị quá tải do thiếu nhân lực làm việc cũng như thiếu các trang thiết bị kỹ thuật để lưu trữ bằng chứng, hình ảnh, phân tích dữ liệu, kết nối xử lý vụ việc, chưa có khả năng kết nối với quốc tế,...

#### **4. Giải pháp trọng tâm trong thời gian tới**

*Thứ nhất*, các cơ quan quản lý nhà nước tiếp tục hoàn thiện, bổ sung chi tiết các quy định pháp luật về bảo vệ trẻ em, bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân về trẻ em trên mạng, đặc biệt chú ý đến việc thiết lập cơ sở dữ liệu CSAM, tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cho trẻ em và cha mẹ về bảo vệ bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Thực hiện khuyến nghị của Ủy ban Liên hợp quốc về quyền trẻ em về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng (trong phiên đối thoại với Việt Nam năm 2022).

*Thứ hai*, các cơ quan truyền thông, báo chí cần đặc biệt chú ý đến việc bảo vệ bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em khi đăng tin, bài về trẻ em.

*Thứ ba*, các doanh nghiệp cần khuyến khích việc xây dựng các ứng dụng, phần mềm hay các nền tảng, trò chơi trực tuyến tạo là sân chơi bổ ích cho trẻ em, giúp trẻ em tương tác lành mạnh sáng tạo trên không gian mạng.

*Thứ tư*, bản thân trẻ em cần tăng cường kiến thức và kỹ năng để biết tự bảo vệ mình, bảo vệ thông tin cá nhân và tương tác lành mạnh, sáng tạo trên không gian mạng.

*Thứ năm*, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và phối hợp liên ngành để bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng ngày càng hiệu quả hơn./.